

Số: 2659 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 05 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của
Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 30 tháng 3 năm 2021;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 56/2015/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh ban hành quy định tổ chức và hoạt động của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 36/2019/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2019 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 56/2015/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1081/QĐ-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy của Cơ sở điều trị nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 153/TTr-LĐTBXH ngày 30 tháng 7 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tổ chức và hoạt động của Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

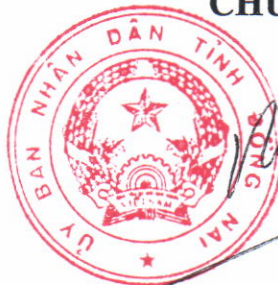
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 53/QĐ-LĐTBXH ngày 21 tháng 02 năm 2020 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh, PCVP. UBND tỉnh (VX);
- Lưu: VT, KGVX.

CHỦ TỊCH



Cao Tiến Dũng



QUY ĐỊNH

Tổ chức và hoạt động của Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai
(Kèm theo Quyết định số 2659/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2021
của Chủ tịch UBND tỉnh)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai (gọi tắt là Cơ sở) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Nai; hoạt động theo cơ chế tự chủ quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Cơ sở có chức năng tiếp nhận, quản lý, chữa trị, phục hồi sức khỏe và hành vi nhân cách cho người nghiện ma túy (gọi tắt là học viên) theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy; Luật Xử phạt vi phạm hành chính; các Nghị định, Nghị quyết, Quyết định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Thông tư hướng dẫn của các Bộ, ngành liên quan đến công tác cai nghiện ma túy bắt buộc; cai nghiện ma túy tự nguyện; tiếp nhận người sử dụng, người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định; tiếp nhận người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Phạm vi điều chỉnh trong đơn vị của Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai.

2. Đối tượng: Quy định này áp dụng cho viên chức và người lao động đang làm việc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động và thông tin liên hệ

1. Cơ sở chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện về chuyên môn, nghiệp vụ, tổ chức, nhân sự, tài chính và cơ sở vật chất của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. Cơ sở làm việc theo chế độ Thủ trưởng, đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ. Giám đốc Cơ sở chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của Cơ sở trước Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Tổ chức và hoạt động của Cơ sở thực hiện theo quy định tại Điều 35 Luật Phòng, chống ma túy ngày 30 tháng 3 năm 2021.

3. Cơ sở có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng tại ngân hàng và kho bạc nhà nước theo quy định của pháp luật.

Trụ sở làm việc: Ấp Chà Rang, xã Suối Cao, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Số điện thoại: 0251.3752878.

- Hộp thư điện tử: csdtnmt.dongnai@gmail.com

- Trang thông tin điện tử: <https://sldtbxh.dongnai.gov.vn>.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Nhiệm vụ

a) Tiếp nhận, sàng lọc, đánh giá, phân loại, xác định tình trạng nghiện, tổ chức điều trị, cắt cơn giải độc, phục hồi sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ, tổ chức các hoạt động nâng cao thể lực; điều trị các rối loạn về thể chất, tâm thần và các bệnh đồng diễn; chăm sóc, tư vấn và điều trị cho người nhiễm HIV/AIDS, người mắc bệnh lao.

b) Tổ chức các hoạt động trị liệu, tâm lý hành vi, tổ chức các hoạt động tư vấn cá nhân, tư vấn nhóm; phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy, phòng, chống HIV/AIDS và triển khai các biện pháp dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS tại Cơ sở. Hướng dẫn, tư vấn cho gia đình người nghiện ma túy về điều trị, cai nghiện, quản lý, giáo dục tại gia đình, cộng đồng và phòng, chống tái nghiện.

c) Tổ chức dạy văn hóa, dạy nghề, giáo dục phục hồi hành vi, nhân cách, nâng cao trình độ nhận thức; tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao và các hoạt động văn hóa, xã hội cho học viên; đảm bảo vệ sinh, an toàn lao động theo quy định của pháp luật; hướng nghiệp và phối hợp các cơ quan liên quan thực hiện các biện pháp hỗ trợ về vốn, tạo việc làm, tham gia các hoạt động xã hội tại cộng đồng; tổ chức quản lý, bảo vệ môi trường, an ninh trật tự tại Cơ sở và địa bàn nơi trú đóng của đơn vị.

d) Phối hợp các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân để tổ chức lao động trị liệu, dạy nghề, tạo việc làm cho học viên cai nghiện.

đ) Quản lý nhân lực, tài chính, tài sản theo phân công, phân cấp và theo quy định của pháp luật. Cập nhật dữ liệu vào hệ thống dữ liệu toàn quốc và báo cáo tình hình hoạt động của Cơ sở cho cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

e) Phối hợp các cơ quan, tổ chức, cá nhân áp dụng các phương pháp điều trị, cai nghiện phục hồi.

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác do cơ quan quản lý cấp trên giao và theo các quy định khác của pháp luật.

h) Quản lý đội ngũ viên chức và người lao động; có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho viên chức và người lao động của Cơ sở.

2. Quyền hạn

a) Quyết định các biện pháp cưỡng chế theo quy định của pháp luật để quản lý, giáo dục học viên và đề nghị chính quyền địa phương, lực lượng vũ trang nhân dân giúp đỡ khi cần thiết.

b) Cấp giấy chứng nhận cho học viên đã chấp hành xong thời gian cai nghiện (kể cả bắt buộc và tự nguyện) tại Cơ sở. Đánh giá, nhận xét quá trình cai nghiện, chữa trị, học tập, lao động trị liệu của học viên trong thời gian ở Cơ sở để học viên tái hòa nhập gia đình và xã hội.

c) Nhận xét, đánh giá, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc (nơi Cơ sở đóng chân) xem xét quyết định giảm, miễn thời gian chấp hành thời gian cai nghiện đối với những học viên chấp hành tốt nội quy, quy định của Cơ sở; đề nghị tạm đình chỉ cai nghiện bắt buộc đối với những học viên mắc bệnh hiểm nghèo theo quy định của pháp luật.

d) Lập hồ sơ đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý hình sự các trường hợp vi phạm pháp luật hình sự hoặc lập hồ sơ chuyển sang Cơ sở giáo dục đối với các trường hợp vi phạm nội quy, quy chế của Cơ sở.

đ) Tiếp nhận các trường hợp cai nghiện tự nguyện theo quy định của UBND tỉnh.

e) Ký kết các hợp đồng liên kết với các cơ quan, đơn vị, cá nhân có điều kiện để thực hiện việc dạy nghề, lao động trị liệu, lao động sản xuất và các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

g) Quyết định các hình thức khen thưởng, kỷ luật đối với học viên theo quy định hiện hành.

h) Được trang bị và sử dụng các công cụ hỗ trợ cần thiết theo quy định của pháp luật. Việc trang bị công cụ hỗ trợ cho viên chức và người lao động do Giám đốc Cơ sở quyết định.

i) Tổ chức các hoạt động tại Cơ sở theo chức năng và nhiệm vụ được giao. Quyết định khen thưởng, kỷ luật, cho thôi việc đối với viên chức và người lao động theo đúng quy định của pháp luật và phân cấp của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội. Quyết định tuyển dụng viên chức và người lao động vào làm việc tại Cơ sở sau khi có văn bản chấp thuận của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 5. Cơ cấu tổ chức bộ máy

1. Ban Giám đốc

a) Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

- Giám đốc là người đứng đầu Cơ sở, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

+ Nhiệm vụ: Xây dựng các chương trình, kế hoạch hoạt động để thực hiện đầy đủ nhiệm vụ thường xuyên của Cơ sở. Thực hiện đúng các quy định của pháp

luật về thực hiện nhiệm vụ, quản lý tài chính và các hoạt động sản xuất, dịch vụ của Cơ sở. Quản lý và sử dụng có hiệu quả tài chính và tài sản của Cơ sở. Thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho viên chức, người lao động và học viên. Thực hiện các chế độ báo cáo theo đúng quy định.

+ Quyền hạn: Lãnh đạo, quản lý, điều hành hoạt động của Cơ sở theo quy định của pháp luật. Quyết định quy hoạch, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, điều động, tuyển dụng, thực hiện các chế độ chính sách cho viên chức và người lao động theo quy định của pháp luật và theo phân cấp quản lý.

+ Xây dựng các nội quy, quy chế làm việc của Cơ sở để điều hành, quản lý học viên phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Chủ tài khoản của Cơ sở.

- Phó Giám đốc là người giúp việc cho Giám đốc chỉ đạo một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Khi Giám đốc Cơ sở vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền quản lý, điều hành công việc của Cơ sở bằng văn bản.

b) Giám đốc Cơ sở do Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội bổ nhiệm, miễn nhiệm; Phó Giám đốc Cơ sở do Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Cơ sở.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

a) Cơ sở có 05 phòng chuyên môn nghiệp vụ, gồm:

- Phòng Khám điều trị, cai nghiện, phục hồi sức khỏe.
- Phòng Tư vấn, tâm lý trị liệu, giáo dục phục hồi hành vi.
- Phòng Lao động trị liệu, dạy nghề, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng.
- Phòng Tổ chức - Hành chính - Kế toán.
- Phòng Quản lý học viên.

Ngoài các phòng nghiệp vụ quy định tại khoản 1 Điều này, căn cứ tình hình thực tế và yêu cầu cụ thể của đơn vị từng thời điểm, Giám đốc Cơ sở thành lập các Tổ nghiệp vụ, khu, đội trực thuộc các phòng nghiệp vụ sau khi có ý kiến chấp thuận bằng văn bản của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

b) Về khung số lượng cấp phó của người đứng đầu phòng thuộc Cơ sở: Phòng có từ 07 người đến 09 người làm việc là viên chức được bố trí 01 Phó Trưởng phòng; phòng có từ 10 người làm việc là viên chức trở lên được bố trí không quá 02 Phó Trưởng phòng.

c) Giám đốc Cơ sở có trách nhiệm ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật.

d) Kế toán trưởng:

- Kế toán trưởng của Cơ sở là người tham mưu trong việc quản lý tài chính, tài sản của đơn vị, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Cơ sở và trước pháp luật về nhiệm vụ được giao. Kế toán trưởng Cơ sở phải có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cử nhân kế toán trở lên, có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ Kế toán trưởng, có thâm niên công tác kế toán ít nhất 03 năm.

- Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Kế toán trưởng Cơ sở do Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội quyết định theo đề nghị của Giám đốc Cơ sở.

Điều 6. Biên chế

Trên cơ sở biên chế và hợp đồng lao động theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ được UBND tỉnh giao theo định mức quy định tại Thông tư số 25/2018/TT-BLĐTBXH ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện phân bổ biên chế cho Cơ sở theo quy định.

Chương III TÀI SẢN VÀ TÀI CHÍNH

Điều 7. Tài sản

Cơ sở thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Tài chính

Cơ sở được áp dụng cơ chế quản lý tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước đảm bảo chi thường xuyên theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Chương IV MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 9. Đối với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Cơ sở là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Cơ sở có trách nhiệm xây dựng Đề án vị trí việc làm, báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét và trình UBND tỉnh phê duyệt.

3. Hàng năm, Cơ sở xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt và quyết định phương thức giao kế hoạch cho đơn vị thực hiện chậm nhất vào ngày 10/12; lập dự toán thu, chi báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để xem xét tổng hợp trình cơ quan có thẩm quyền.

4. Cơ sở có trách nhiệm tham mưu Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được giao, đảm bảo chất

lượng, tiến độ và báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả thực hiện theo quy chế làm việc của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 10. Đối với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Cơ sở thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật, đồng thời chịu sự kiểm tra, thanh tra của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về lĩnh vực hoạt động của Cơ sở.

Điều 11. Đối với các phòng ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc của Sở

1. Cơ sở tăng cường mối quan hệ hợp tác với các phòng, ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở để được hướng dẫn về chuyên môn và thực hiện nhiệm vụ.

2. Trường hợp giữa Cơ sở và các phòng chuyên môn của Sở có ý kiến khác nhau thì Cơ sở báo cáo Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét giải quyết.

Điều 12. Đối với Chi ủy và các đoàn thể

1. Đối với Chi ủy

Giám đốc Cơ sở quan hệ, làm việc với Chi ủy Chi bộ theo Quy định số 97-QĐ/TW ngày 22 tháng 3 năm 2004 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của Đảng bộ, Chi bộ cơ sở trong các đơn vị sự nghiệp công lập và Quy chế làm việc của Chi ủy.

2. Đối với các đoàn thể

Thực hiện theo Quy chế phối hợp giữa Giám đốc Cơ sở với tổ chức Công đoàn, Hội Cựu chiến binh và Đoàn thanh niên của đơn vị.

Điều 13. Đối với các cơ quan, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố

Cơ sở được phối hợp các cơ quan ban ngành cấp tỉnh, cấp huyện để thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến Cơ sở hoặc đề giải quyết những công việc theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Tổ chức thực hiện

Giám đốc Cơ sở có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các điều khoản của Quy định này.

Điều 15. Sửa đổi, bổ sung

Việc sửa đổi, bổ sung Quy định này do Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định trên cơ sở đề xuất của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội./.